

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HCM

TRƯỜNG THPT HÙNG VƯƠNG

BỘ MÔN: Địa - KHỐI LỚP: 10

TUẦN: 13 /HK1 (từ 29/11/2021 đến 5/12/2021)

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

Chủ đề 10: ĐỊA LÝ NÔNG NGHIỆP

: VAI TRÒ VÀ ĐẶC ĐIỂM, CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ NÔNG NGHIỆP. MỘT SỐ HÌNH THỨC TỔ CHỨC LÃNH THỔ NÔNG NGHIỆP.

(Bài 27)

I. NHIỆM VỤ TỰ HỌC, NGUỒN TÀI LIỆU CẦN THAM KHẢO:

1. Sách giáo khoa Địa lí lớp 10 chương trình cơ bản:

- *Nội dung 1.* Vai trò và đặc điểm của nông nghiệp: Đọc SGK từ trang 103 đến trang 105.
- *Nội dung 2.* Các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển và phân bố nông nghiệp: Đọc SGK trang 105.
- *Nội dung 3.* Một số hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp : đọc SGK trang 105, 106, mục 2 : thể tổng hợp nông nghiệp (**học sinh tự học**).

2. Tập bản đồ Địa lí 10 của NXB Giáo dục: sử dụng trang 24, 25

II. KIẾN THỨC CẦN GHI NHỚ:

Nội dung 1. Vai trò Và đặc điểm của nông nghiệp

Câu 1: Trình bày vai trò và đặc điểm của sản xuất nông nghiệp.

***Vai trò:**

- Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.
- Đảm bảo nguồn nguyên liệu cho các ngành sản xuất hàng tiêu dùng và công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm .
- Sản xuất ra mặt hàng xuất khẩu có giá trị, tăng thêm nguồn thu ngoại tệ.

*** Đặc điểm:**

- Đất trồng là tư liệu sản xuất chủ yếu và không thể thay thế.
- Cây trồng, vật nuôi là đối tượng của sản xuất nông nghiệp.
- Sản xuất nông nghiệp có tính mùa vụ.
- Sản xuất nông nghiệp phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên.
- Trong nền kinh tế hiện đại, nông nghiệp trở thành ngành sản xuất hàng hóa.

Nội dung 2. Các nhân tố ảnh hưởng như thế nào đến phát triển và phân bố nông nghiệp.

- Các nhân tố tự nhiên là tiền đề cho phát triển nông nghiệp :
- Bao gồm:
 - + Đất đai : quỹ đất, tính chất, độ phì, ...
 - + Khí hậu và nguồn nước : chế độ nhiệt, ẩm, mưa, các điều kiện thời tiết,
 - + Sinh vật : loài cây, con, đồng cỏ, nguồn thức ăn tự nhiên,
- Các nhân tố kinh tế - xã hội :
 - Dân cư – lao động*: là lực lượng sản xuất trực tiếp và nguồn tiêu thụ nông sản.
- *Quan hệ sở hữu ruộng đất*: quan hệ sở hữu nhà nước, tập thể, tư nhân về ruộng đất.
 - Tiến bộ khoa học – kĩ thuật*: cơ giới hóa, thủy lợi hóa, hóa học hóa, ...
- *Thị trường*: trong và ngoài nước.

Nội dung 3. Một số hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp.

1. Trang trại.
2. Vùng nông nghiệp

III. BÀI TẬP

A. Tự luận

Câu 1: Phân biệt những đặc điểm cơ bản của hai hình thức tổ chức sản xuất trang trại và vùng nông nghiệp.

<i>Trang trại</i>	<i>Vùng nông nghiệp</i>

B. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Đặc điểm quan trọng nhất để phân biệt nông nghiệp với công nghiệp là

- A. sản xuất có tính mùa vụ.
- B. sản xuất nông nghiệp phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên.
- C. đất trồng là tư liệu sản xuất chủ yếu và không thể thay thế.
- D. ứng dụng nhiều thành tựu của khoa học công nghệ và sản xuất.

Câu 2: Để khắc phục tính mùa vụ trong sản xuất nông nghiệp cần phải

- A. thay thế các cây ngắn ngày bằng các cây dài ngày.
- B. xây dựng cơ cấu nông nghiệp hợp lí, đa dạng hóa sản xuất.

C. tập trung vào những cây trồng có khả năng chịu hạn tốt.

D. tập trung vào một số cây trồng, vật nuôi.

Câu 3: Mục đích chủ yếu của trang trại là sản xuất hàng hóa với cách thức tổ chức và quản lý sản xuất tiến bộ dựa trên

A. tập quán canh tác cổ truyền.

B. chuyên môn hóa và thâm canh.

C. công cụ thủ công và sức người.

D. nhu cầu tiêu thụ sản phẩm tại chỗ.

Câu 4: Ý nghĩa của việc phân chia các vùng nông nghiệp là

A. đảm bảo lương thực, thực phẩm cho mỗi gia đình.

B. tự cung, tự cấp các sản phẩm nông nghiệp trong vùng.

C. phân bố cây trồng, vật nuôi phù hợp với các điều kiện sinh thái nông nghiệp, điều kiện kinh tế - xã hội của từng vùng.

D. loại bỏ được tính bất bình, không ổn định trong sản xuất nông nghiệp.

Câu 5: Hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp cao nhất là

A. trang trại.

B. hợp tác xã.

C. hộ gia đình.

D. vùng nông nghiệp.

Câu 6: Vai trò quan trọng nhất của nông nghiệp mà không ngành nào có thể thay thế được là

A. Cung cấp nguyên liệu cho các ngành công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng.

B. Cung cấp lương thực, thực phẩm đảm bảo tồn tại và phát triển của xã hội loài người.

C. Tạo việc làm cho người lao động.

D. Sản xuất ra những mặt hàng xuất khẩu để tăng nguồn thu ngoại tệ.

Câu 7: Để đẩy mạnh thâm canh trong sản xuất nông nghiệp cần phải

A. nâng cao hệ số sử dụng đất.

B. Duy trì và nâng cao độ phì cho đất.

C. Đảm bảo nguồn nước trên mặt cho đất.

D. Tăng cường bón phân hoá học cho đất.

Câu 8: Trong sản xuất nông nghiệp cần hiểu biết và tôn trọng các quy luật tự nhiên vì:

A. Nông nghiệp trở thành ngành sản xuất hàng hoá.

B. Sản xuất nông nghiệp phụ thuộc nhiều vào điều kiện tự nhiên.

C. Quy mô và phương hướng sản xuất phụ thuộc nhiều vào đất đai.

D. Con người không thể làm thay đổi được tự nhiên.

Câu 9. Đặc điểm điển hình của sản xuất nông nghiệp, nhất là trong trồng trọt đó là:

- A. Có tính mùa vụ.
- B. Không có tính mùa vụ.
- C. Phụ thuộc vào đất trồng.
- D. Phụ thuộc vào nguồn nước.

Câu 10. Biểu hiện của nền nông nghiệp sản xuất hàng hoá là

- A. Sử dụng nhiều công cụ thủ công và sức người.
- B. Chủ yếu tạo ra sản phẩm để tiêu dùng tại chỗ.
- C. Hình thành và phát triển các vùng chuyên môn hoá.
- D. Sản xuất theo lối quảng canh để không ngừng tăng năng suất.

Câu 11. Tai biến thiên nhiên và điều kiện thời tiết khắc nghiệt sẽ làm

- A. Tài nguyên thiên nhiên bị suy giảm.
- B. Trồng trọt, chăn nuôi chỉ có thể phát triển ở một số đối tượng
- C. Tính mùa vụ trong sản xuất nông nghiệp ngày càng rõ rệt.
- D. Tăng tính bất bēnh và không ổn định của sản xuất nông nghiệp.

Câu 12. Quỹ đất nhiều hay ít ảnh hưởng tới

- A. Năng suất cây trồng.
- B. Sự phân bố cây trồng.
- C. Quy mô sản xuất nông nghiệp.
- D. Cơ cấu cây trồng.

Câu 13. Chất lượng của đất có ảnh hưởng tới

- A. Năng suất cây trồng.
- B. Sự phân bố cây trồng.
- C. Quy mô sản xuất nông nghiệp.
- D. Cơ cấu cây trồng

Câu 14. Mục đích chủ yếu của trang trại là sản xuất hàng hoá với cách thức tổ chức và quản lý sản xuất tiên bộ dựa trên

- A. Tập quán canh tác cổ truyền.
- B. Chuyên môn hoá và thâm canh.
- C. Công cụ thủ công và sức người.
- D. Nhu cầu tiêu thụ sản phẩm tại chỗ.

Câu 15 . Ý nghĩa chủ yếu hình thành vùng chuyên canh nông nghiệp ở nước ta hiện nay là

- A. tạo lượng nông sản lớn, phát triển hàng hóa
- B. thúc đẩy áp dụng công nghệ, tăng năng suất

C. sử dụng hiệu quả đất đai, bảo vệ môi trường

D. khai thác thế mạnh, tăng trưởng kinh tế

Câu 16. Giải pháp chủ yếu phát triển nông nghiệp nhiệt đới ở nước ta là

A. phân bố cây con phù hợp, phát triển nông sản xuất khẩu

B. áp dụng nhiều hệ thống canh tác, phòng chống thiên tai

C. tăng cường thâm canh, áp dụng rộng rãi tiến bộ khoa học kĩ thuật

D. mở rộng trao đổi sản phẩm, chú trọng công tác bảo quản

IV. NỘI DUNG CHUẨN BỊ:

HS cần xem kỹ lý thuyết SGK trước khi tham khảo phần lý thuyết tóm lược và làm bài tập.

V. ĐÁP ÁN BÀI TẬP TỰ LUYỆN:

A. TỰ LUẬN

Câu 1: *Phân biệt những đặc điểm cơ bản của hai hình thức tổ chức sản xuất trang trại và vùng nông nghiệp.*

Trang trại	Vùng nông nghiệp
- Là hình thức sản xuất cơ sở trong nông nghiệp. - Được hình thành và phát triển trong thời kì công nghiệp hóa, thay thế cho kinh tế tiểu nông tự cấp, tự túc. Mục đích chủ yếu là sản xuất hàng hóa với cách thức tổ chức và quản lí sản xuất tiến bộ dựa vào chuyên môn hóa và thâm canh. Các trang trại đều có thuê mướn lao động.	- Là hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp ở trình độ cao. - Đây là những lãnh thổ sản xuất nông nghiệp tương đối đồng nhất về các điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội nhằm phân bố hợp lí cây trồng, vật nuôi và hình thành các vùng chuyên môn hóa nông nghiệp

B. TRẮC NGHIỆM

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
Đáp án	C	B	B	C	D	B	B	B	A	C	D	C	A	B	A	A